

Nơi xuất vé (Issuing Office): Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP
Địa chỉ (Address): Số 200, phố Nguyễn Sơn, Phường Bồ Đề, Quận Long Biên, Thành phố Hà Nội

**HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG - PHIẾU THU
TIỀN CƯỚC VẬN CHUYỂN VÀ PHÍ DỊCH VỤ
(SALES INVOICE/ RECEIPT)**

Ngày (Date) 19 Tháng (Month) 08 Năm (Year) 2025

Đơn vị bán hàng (Seller): Tổng công ty Hàng không Việt Nam - CTCP (Vietnam Airlines JSC)

Mã số thuế (VAT Code): 0100107518

Địa chỉ (Address): Số 200, phố Nguyễn Sơn, phường Bồ Đề, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Tên người mua (Buyer): CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ NGỌC THƠM

Mã số thuế (VAT Code): 0309391503

Mã số đơn vị có quan hệ với ngân sách (Budget-affiliated unit code):

Địa chỉ (Address): 12/14/18 Đường 49, Khu phố 7, Phường Hiệp Bình, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.

1. Tiền vé (Due to VietNam Airlines):

Loại tiền (Curr): VND

1.1 Giá cước (Air fare):

Số vé (Ticket No)	Hành trình (Route)	Diễn giải (Detail)	Số lượng (Quantity)	Đơn giá (Unit price)	Thuế suất (VAT rate)	Thành tiền (Amount)
7382416040852	SGNVNHAN		1	1.689.000	8%	1.689.000
7384404676091	SGNVNHAN		1	150.000	8%	150.000

1.2 Thuế GTGT (Value Added Tax)

148.000

1.3 Phí khác (đã bao gồm VAT) (Other charges (included VAT))

8%

450.000

1.4 Tổng số tiền chưa bao gồm khoản thu hộ nhà chức trách (1.1+1.2+1.3)

2.437.000

(Total mount excluding authorized collection)

2. Các khoản thu hộ nhà chức trách (đã bao gồm VAT)

119.000

(Authorized collection (included VAT))

3. Tổng tiền trên vé (Total) (1.4+2)

2.556.000

4. Các khoản phí khác (Charge not shown in ticket)

4.1 Phí GLP (GLP charge):

4.2 Phí xuất vé (Service charge):

4.3 Thuế GTGT của phí (VAT on service charges):

4.4 Tổng tiền phí dịch vụ sau thuế (Total charges after VAT) (4.1+4.2+4.3)

Tổng số tiền thanh toán (Grand Total Equivalent amount paid):

2.556.000

Tổng số tiền bằng chữ (In words): Hai triệu năm trăm năm mươi sáu nghìn đồng

Hình thức thanh toán (Form of payment):

VN

2.556.000

Người mua hàng (Buyer)

Ký, ghi rõ họ, tên (Signature & fullname)

Người bán hàng (Seller)

(Ký, ghi rõ họ, tên (Signature & fullname))



Ký ngày (Signed date): 2025-08-19T13:44:12

Công ty cung cấp giải pháp hóa đơn điện tử: **Công ty cổ phần Tin học Viễn thông Hàng Không**, Mã số thuế: 0103019524

Software provided by Aviation Information Telecommunication Solutions JSC, Tax Code: 0103019524

Mã tra cứu hóa đơn (Invoice ref code): **25XTLZOGOJBI** Địa chỉ tra cứu hóa đơn (Invoice ref address): <https://einvoice.vietnamairlines.com>